

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;  
- Căn cứ vào điều 500 của Bộ luật dân sự 2015;  
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2021/DS.ST ngày 20 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận này.

**QUYẾT ĐỊNH**

***1/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:***

- Nguyên đơn: Bà **Đinh Thị L** sinh năm 1963

Nơi cư ngụ: khu vực A, phường N, quận T, thành phố Cần Thơ.

Bà L ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Nguyễn Tùng L, sinh năm 1968, địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện C, thành phố Cần Thơ (theo giấy ủy quyền ngày 03.8.2020).

- Bị đơn: Ông **Đỗ Hữu N** sinh năm 1958

Nơi cư ngụ: khu vực A, phường N, quận T, thành phố Cần Thơ.

***2/. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

- Nguyên đơn bà **Đinh Thị L** (có ông **Nguyễn Tùng L** đại diện ủy quyền) với bị đơn ông **Đỗ Hữu N** thống nhất thừa nhận: Vào ngày 05.5.2008, bà L với ông **Đỗ Hữu N** có thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất. theo đó bà L nhận chuyển nhượng của ông N phần đất có kích thước chiều ngang 04m x chiều dài 10m với giá 40.000.000 đồng - đất thuộc thửa 1696, tờ bản đồ số 7 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00469 do UBND quận T cấp ngày 04.7.2011 cho ông **Đỗ Hữu N** đứng tên quyền sử dụng đất - tọa lạc tại khu vực A, phường N, quận T, thành phố Cần Thơ.

- Nguyên đơn bà **Đinh Thị L** (có ông **Nguyễn Tùng L** đại diện) với bị đơn ông **Đỗ Hữu N** thống nhất thỏa thuận: Bà **Đinh Thị L** được toàn quyền sử dụng phần đất diện tích 40m<sup>2</sup> tại vị trí thửa 1696<sup>1</sup> theo Trích đo địa chính, đất thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng số: CH00469 (số seri BD 645795) ngày 04.7.2011 do

UBND quận T cấp cho ông Đỗ Hữu N đứng tên quyền sử dụng - đất tọa lạc tại khu vực A, phường N, quận T, thành phố Cần Thơ.

Đương sự được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để đăng ký quyền sử dụng đất và điều chỉnh diện tích sử dụng.

Trường hợp ông N không giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (*thửa 1696*) để cấp giấy đất cho bà L thì cơ quan cấp giấy đất có quyền thu hồi giấy đất của ông N để cấp mới cho bà L theo quy định pháp luật.

*(Gửi kèm Trích đo địa chính số 60/TTKTTNMT ngày 04.5.2021 của Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ).*

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

./ Miễn án phía dân sự sơ thẩm cho bị đơn ông Đỗ Hữu N.

./ Bà Đinh Thị L phải chịu tiền án phí không giá ngạch là 150.000 đồng do thuộc trường hợp hòa giải thành theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2020/002528 ngày 15.01.2021 tại Chi cục thi hành án quận T nên bà L còn được nhận lại 150.000 đồng.

- Về chi phí thẩm định, định giá tài sản và lệ phí Trích đo địa chính: Nguyên đơn bà Đinh Thị L tự nguyện chịu 8.000.000 đồng - đã thực hiện xong.

**3/.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận T;
- THA quận T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT**  
Thẩm phán

Nguyễn Thanh Điền